Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

STT	Người ký	Đơn vị	Thời gian ký	Ý kiến	Kiểm tra chữ ký
1	ĐÀO XUÂN CƠ	Giám đốc Bệnh viện - Ban Giám đốc - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	06/11/2026 08:09:17		
2	NGUYỄN TUẤN TÙNG	Phó Giám đốc Bệnh viện - Ban Giám đốc - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	06/11/2026 00:37:47		
3	VŨ HẢI KHƯƠNG	Kế toán viên - Văn phòng Bệnh viện - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 19:40:13		
4	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	Trưởng phòng - Phòng Tài chính kế toán - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 19:14:06		

5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026
Giám đốc Bệnh viện ĐÀO XUÂN CƠ ký, 06/11/2026 08:09:17

5	PHẠM THANH SƠN	Phó trưởng phòng - Phòng Tài chính kế toán - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 19:10:14		
6	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	Quyền Giám đốc trung tâm - Trung tâm hỗ trợ sinh sản - Đơn vị lâm sàng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 18:45:07		
7	BÙI MINH THU	Quyền Trưởng phòng - Phòng Điều dưỡng và chăm sóc người bệnh - Trung tâm Quản lý chất lượng, khám chữa bệnh - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 18:06:15		
8	NGUYỄN CÔNG LONG	Viện trưởng - Viện Tiêu hóa Bạch Mai - Đơn vị Lâm sàng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 17:57:09		

5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026
Giám đốc Bệnh viện ÀO XUÂN C ... a ký, 06/11/2026 08:09:17

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

9	TRƯƠNG THÁI PHƯƠNG	Phó Viện trưởng - Viện Xét nghiệm Y học - Đơn vị cận lâm sàng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 17:50:30		
10	VŨ VĂN TRƯỜNG	Phó Viện trưởng - Viện Huyết học và Truyền máu Bạch Mai - Đơn vị Lâm sàng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 17:45:38		
11	NGUYỄN TOÀN THẮNG	Giám đốc trung tâm - Trung tâm Gây mê hồi sức - Đơn vị lâm sàng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 17:43:40		
12	VŨ ĐĂNG LƯU	Viện trưởng - Viện Điện quang Chẩn đoán và Can thiệp - Đơn vị Cận lâm sàng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 17:30:34	Đơn vị Điện quang xác nhận danh mục theo chuyên khoa. Phòng Vật tư và chức năng xác định Phần nội dung danh mục trong các gói, và tên gói cho phù hợp	

5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026
Giám đốc Bệnh viện ÀO XUÂN C
Ký bởi:

13	NGUYỄN CÔNG TẤN	Phó Giám đốc trung tâm - Trung tâm Hồi sức tích cực - Đơn vị lâm sàng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 17:25:34		
14	TRẦN VĂN CHƯƠNG	Phụ trách trung tâm - Trung tâm GPB - TBH - Viện Xét nghiệm Y học - Đơn vị cận lâm sàng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 17:13:25		
15	LÊ XUÂN CẢNH	Phụ trách phòng - Phòng Vật tư TTBYT - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 16:54:42		
16	ĐOÀN THỊ ĐIỂN	Phó trưởng phòng - Phòng Vật tư TTBYT - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 15:40:52		

5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026
Giám đốc Bệnh viện ÀO XUÂN C ... a ký, 06/11/2026 08:09:17





17	TRƯƠNG THỊ HỒNG HẠNH	Kỹ sư - Phòng Vật tư TTBYT - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 15:30:14		
18	HOÀNG PHƯƠNG THÚY	Cử nhân - Phòng Tài chính kế toán - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 14:53:19		
19	NGÔ THANH HUYỀN	Thạc sỹ - Phòng Vật tư TTBYT - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 14:50:36		
20	NGUYỄN TÀI PHƯƠNG	Thạc sỹ - Phòng Vật tư TTBYT - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 14:42:12		
21	PHAN HOÀNG TÙNG	Thạc sỹ - Phòng Vật tư TTBYT - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	05/11/2026 14:40:44	Đã điều chỉnh lại phụ lục	







5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026 Giam c B nh vi n ÀO XUÂN C a ky, 06/11/2026 08:09:17

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN BẠCH MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BM

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN BẠCH MAI

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, sửa đổi, bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, có hiệu lực từ ngày 09 tháng 9 năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 08 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Bộ Y tế Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-BYT ngày 28 tháng 02 năm 2024 về việc ban hành quy chế Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Bạch Mai;

Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-BM ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Bệnh viện Bạch Mai về việc ban hành Quy trình chào giá trực tuyến rút gọn tại Bệnh viện Bạch Mai; Quyết định số 1177/QĐ-BM ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai về việc sửa đổi, bổ sung Quy trình chào giá trực tuyến rút gọn tại Bệnh viện Bạch Mai;

Căn cứ Quyết định số 4600/QĐ-BM ngày 12/8/2025 của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai về việc ban hành tạm thời Quy trình phối hợp trong đầu tư mua sắm tại Bệnh viện Bạch Mai;

Căn cứ Nghị quyết số 201-NQ/ĐU ngày 20/03/2026 của Đảng ủy Bệnh viện Bạch Mai về việc mua sắm vật tư, hóa chất xét nghiệm; vật tư tiêu hao; khí y tế và vật tư khí y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Bạch Mai giai đoạn 2026–2027;

Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-BM ngày 30/03/2026 của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai về việc phê duyệt chủ trương mua sắm vật tư, hóa chất xét nghiệm; vật tư tiêu hao; khí y tế và vật tư khí y tế phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Bạch Mai giai đoạn 2026-2027;

Căn cứ Nghị quyết số 351-NQ/ĐU ngày 02/10/2026 của Đảng ủy Bệnh viện Bạch Mai về việc thông qua chủ trương kế hoạch hoạt động thường xuyên của Bệnh viện Bạch Mai giai đoạn 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 7993/QĐ-BM ngày 09/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai về việc phê duyệt kế hoạch, dự toán thu – chi hoạt động thường xuyên của Bệnh viện Bạch Mai giai đoạn năm 2026 – 2027;

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

Căn cứ Quyết định số 8247/QĐ-BM ngày 21 tháng 10 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai về việc phê duyệt chủ trương mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn;

Căn cứ Quyết định số 8642/QĐ-BM ngày 04 tháng 11 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai về việc phê duyệt danh mục, số lượng, ký mã hiệu, hãng sản xuất, xuất xứ, giá dự toán mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn;

Xét tờ trình số 1288 /TTr-VTTTBYT ngày 05 tháng 11 năm 2026 của Phòng Vật tư trang thiết bị y tế, Phòng Tài chính Kế toán, Trung tâm Hồi sức tích cực, Trung tâm Gây mê hồi sức, Viện Điện quang chẩn đoán và Can thiệp, Viện xét nghiệm Y học, Trung tâm hỗ trợ sinh sản, Viện Tiêu hóa Bạch Mai về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn với nội dung chi tiết theo Phụ lục I và Phụ lục I.1 đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (bà) Trưởng phòng: Vật tư Trang thiết bị y tế, Tài chính kế toán và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, VTTTBYT.

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

Đào Xuân Cơ

5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026
Giám đốc Bệnh viện ĐÀO XUÂN CƠ ký, 06/11/2026 08:09:17

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

Phụ lục I KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
DỰ TOÁN MUA SẮM VẬT TƯ TIÊU HAO CẤP BÁCH PHỤC VỤ CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BM ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
I	**Bệnh viện Bạch Mai**	**Gói 1: Bộ quả lọc máu liên tục có gắn heparin**	**Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn**	**1.966.500.000**	**Nguồn thu dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai**	**Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng, không chia phần**		**30 ngày**	**Quý IV năm 2026**	**Hợp đồng theo đơn giá cố định**	**06 tháng**	**Không áp dụng**
		Phần 01	Bộ quả lọc máu liên tục có gắn heparin	1.966.500.000								
II	**Bệnh viện Bạch Mai**	**Gói 2: Vật tư tiêu hao cấp bách ngoại khoa**	**Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn**	**1.998.219.900**	**Nguồn thu dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai**	**Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng, chia phần**		**30 ngày**	**Quý IV năm 2026**	**Hợp đồng theo đơn giá cố định**	**06 tháng**	**Không áp dụng**
		Phần 01	Ampu bóp bóng nhiều lần	787.500.000								
		Phần 02	Bầu xông khí dung cho máy thở	269.250.000								
		Phần 03	Bộ bẫy khí và kết nối dung dịch muối với dây truyền dịch	235.400.000								
		Phần 04	Bộ đo huyết áp động mạch xâm nhập kèm dây đo áp lực tĩnh mạch trung tâm (CVP)	510.129.900								
		Phần 05	Kim gây tê đám rối thần kinh dài	170.100.000								
		Phần 06	Ampu bóp bóng dùng 1 lần	25.840.000								
III	**Bệnh viện Bạch Mai**	**Gói 3: Vật tư tiêu hao cấp bách tiêu hóa, nhi**	**Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn**	**1.914.066.133**	**Nguồn thu dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai**	**Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng, chia phần**		**30 ngày**	**Quý IV năm 2026**	**Hợp đồng theo đơn giá cố định**	**06 tháng**	**Không áp dụng**
		Phần 01	Bộ dây truyền dịch loại 3 bóng	518.700.000								
		Phần 02	Dụng cụ lấy mẫu bệnh phẩm test HP	1.389.549.600								

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
		Phần 03	Catheter tĩnh mạch/động mạch rốn	5.816.533								
IV	**Bệnh viện Bạch Mai**	**Gói 4: Vật tư tiêu hao cấp bách cấp cứu, điện quang**	**Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn**	**1.998.908.700**	**Nguồn thu dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai**	**Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng, chia phần**		**30 ngày**	**Quý IV năm 2026**	**Hợp đồng theo đơn giá cố định**	**06 tháng**	**Không áp dụng**
		Phần 01	Catheter tĩnh mạch trung tâm 1 nòng người lớn	57.597.750								
		Phần 02	Kim luồn tĩnh mạch không cánh	349.200.000								
		Phần 03	Xylanh bơm thuốc cản quang dùng cho chụp DSA loại 1 nòng dạng chân trụ (sử dụng cho máy bơm cản quang L-F Illumena Néo)	72.591.750								
		Phần 04	Catheter nuôi ăn tĩnh mạch trung tâm từ tĩnh mạch ngoại biên cho trẻ sơ sinh thiếu tháng, cỡ 1Fr	422.400.000								
		Phần 05	Catheter động mạch đùi có đầu nhận cảm biến áp lực và nhiệt độ	1.080.000.000								
		Phần 06	Ống nghiệm kích thước 18x180mm	17.119.200								
V	**Bệnh viện Bạch Mai**	**Gói 5: Vật tư tiêu hao cấp bách gây mê hồi sức**	**Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn**	**1.774.237.500**	**Nguồn thu dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai**	**Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng, chia phần**		**30 ngày**	**Quý IV năm 2026**	**Hợp đồng theo đơn giá cố định**	**06 tháng**	**Không áp dụng**
		Phần 01	Tấm dán hạ thân nhiệt các cỡ	150.000.000								
		Phần 02	Thông folley 2 nhánh	162.000.000								
		Phần 03	Bộ hút đàm kín	559.597.500								
		Phần 04	(HFNC) Bình làm ẩm	73.500.000								
		Phần 05	(HFNC) Ống thở dành cho người lớn	168.000.000								

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	**Tóm tắt công việc chính của gói thầu**									
		Phần 06	Ghim khâu da tự động 35 mũi	272.000.000								
		Phần 07	Kim gây tê đám rối thần kinh ngắn	19.256.000								
		Phần 08	Dụng cụ lấy máu mao mạch an toàn dùng một lần	369.884.000								
VI	**Bệnh viện Bạch Mai**	**Gói 6: Vật tư tiêu hao cấp bách đột quỵ**	**Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn**	**1.997.538.560**	**Nguồn thu dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai**	**Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng, chia phần**		**30 ngày**	**Quý IV năm 2026**	**Hợp đồng theo đơn giá cố định**	**06 tháng**	**Không áp dụng**
		Phần 01	Kim sinh thiết có kim dẫn đường	374.400.000								
		Phần 02	Xi lanh tiêm thuốc cản quang cho hệ thống máy chụp CT (1 bộ gồm: 2 xilanh 200ml, 1 dây nối dài chữ Y, 1 ống lấy thuốc nhanh, 2 đầu lấy thuốc)	445.410.000								
		Phần 03	Canuyn tĩnh mạch ECMO các số	516.600.000								
		Phần 04	Bộ cảm biến đo huyết áp động mạch và bộ phận cảm biến nhiệt	306.000.000								
		Phần 05	Dây hút dịch phẫu thuật loại dài	24.794.000								
		Phần 06	Kim lấy máu chân không	120.994.560								
		Phần 07	Thòng lọng cắt polyp, dạng cắt nóng	209.340.000								
VII	**Bệnh viện Bạch Mai**	**Gói 7: Vật tư tiêu hao cấp bách các chuyên khoa**	**Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn**	**1.871.762.826**	**Nguồn thu dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai**	**Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng, chia phần**		**30 ngày**	**Quý IV năm 2026**	**Hợp đồng theo đơn giá cố định**	**06 tháng**	**Không áp dụng**
		Phần 01	Bộ dây truyền dịch loại 2 bóng	17.700.000								

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
		Phần 02	Thông dẫn lưu màng bụng cỡ lớn	55.125.000								
		Phần 03	Dây dẫn đường mật, tụy đầu típ thẳng	295.020.000								
		Phần 04	Kim sinh thiết tủy xương (dùng 1 lần)	35.640.000								
		Phần 05	Bộ dẫn đường tĩnh mạch	153.600.000								
		Phần 06	Áo nẹp cột sống vùng thắt lưng có cửa sổ phía sau	29.700.000								
		Phần 07	Bộ chuyển tiếp	15.750.000								
		Phần 08	Túi cho ăn nhỏ giọt	75.093.480								
		Phần 09	Nút chặn kim luồn có cổng bơm thuốc	21.800.688								
		Phần 10	Phin lọc khuẩn làm ấm, làm ẩm (HMEF) dùng cho người lớn	12.501.720								
		Phần 11	Khóa ba ngã dịch truyền có dây nối dài 10cm	66.228.960								
		Phần 12	Dây nối bơm tiêm điện	43.332.966								
		Phần 13	Kim tiêm nhựa	106.439.444								
		Phần 14	Thòng lọng cắt polyp, dạng cắt lạnh	185.940.000								
		Phần 15	Ống thông bể thận – niệu quản JJ	167.359.500								
		Phần 16	Cassette in có nắp cho máy in cassette, lam kính SLEE	26.240.000								
		Phần 17	Catheter chuyển phôi	65.788.800								

5161_PHAN HOANG TUNG_08:17 06/11/2026
Giam c B nh vi n AO XUÂN C a ky, 06/11/2026 08:09:17

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
		Phần 18	Đầu côn có lọc 0.1-10 µL	24.818.208								
		Phần 19	Đầu côn có lọc 1-20ul	105.794.760								
		Phần 20	La men 22x22mm	56.875.500								
		Phần 21	La men kích thước 18x18mm	6.177.600								
		Phần 22	La men kích thước 22x40mm	51.251.850								
		Phần 23	Lam kính hóa mô miễn dịch tích điện dương	92.664.000								
		Phần 24	Lưỡi dao cắt tiêu bản	93.582.500								
		Phần 25	Ống ly tâm 1,7 ml	67.337.850								
VIII	**Bệnh viện Bạch Mai**	**Gói 8: Vật tư tiêu hao cấp bách phòng mổ**	**Mua sắm vật tư tiêu hao cấp bách phục vụ công tác chuyên môn**	**1.570.199.582**	**Nguồn thu dịch vụ khám bệnh chữa bệnh của Bệnh viện Bạch Mai**	**Chào giá trực tuyến rút gọn, trong nước, qua mạng, chia phần**		**30 ngày**	**Quý IV năm 2026**	**Hợp đồng theo đơn giá cố định**	**06 tháng**	**Không áp dụng**
		Phần 01	Vật liệu cầm máu	56.700.000								
		Phần 02	Phin lọc máy thở	79.200.000								
		Phần 03	Tay dao mổ điện	92.612.000								
		Phần 04	Bộ dẫn lưu vết mổ dung tích bé	54.600.000								
		Phần 05	Clip mạch máu dùng trong phẫu thuật mổ mở và mổ nội soi các cỡ (Hemolock)	58.732.800								
		Phần 06	Điện cực dán	198.702.720								
		Phần 07	Chỉ đơn sợi số 3/0 tiêu chậm	53.100.000								

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
		Phần 08	Chỉ đơn sợi số 4/0 tiêu chậm	86.907.000								
		Phần 09	Chỉ đơn sợi số 5/0 tiêu chậm	99.528.000								
		Phần 10	Chỉ khâu mạch máu 3/0	106.921.500								
		Phần 11	Chỉ khâu mạch máu 6/0	118.200.600								
		Phần 12	Chỉ không tan đơn sợi số 4/0	12.852.000								
		Phần 13	Chỉ không tan đơn sợi số 5/0	19.190.000								
		Phần 14	Chỉ không tiêu đơn sợi Polyamid số 6/0	10.100.100								
		Phần 15	Chỉ phẫu thuật mạch máu số 5/0, dài 75cm, kim ngắn	49.362.000								
		Phần 16	Chỉ phẫu thuật mạch máu số 5/0, dài 90cm, kim dài	86.755.662								
		Phần 17	Chỉ sợi bện Polyglactin số 2/0 kim tròn	24.147.200								
		Phần 18	Chỉ sợi bện tiêu chậm 2/0	110.028.000								
		Phần 19	Chỉ sợi bện tiêu chậm 3/0	219.326.800								
		Phần 20	Chỉ sợi bện tiêu chậm 4/0	33.233.200								
Tổng giá 08 gói thầu				**15.091.433.201**								

5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026
Giam đc B nh vi n ÁO XUÂN C a ky, 06/11/2026 08:09:17

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

Phụ lục I.1

CHI TIẾT GÓI THẦU THUỘC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BM ngày tháng năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Bạch Mai)

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Gói 1: Bộ quả lọc máu liên tục có gắn heparin								**1.966.500.000**
1	Bộ quả lọc máu liên tục có gắn heparin	Bộ	115	973003	Gambro industries SAS	Pháp	17.100.000	1.966.500.000
Gói 2: Vật tư tiêu hao cấp bách ngoại khoa								**1.998.219.900**
2.1	Ampu bóp bóng nhiều lần	Bộ	315	Bóng bóp gây mê Silicon các cỡ dùng nhiều lần: 66-00-011,66-00-012,66-00-015/ VBM Medizintechnik GmbH	VBM Medizintechnik GmbH	Đức	2.500.000	787.500.000
2.2	Bầu xông khí dùng cho máy thở	Bộ	150	AG-AS3200 + AG-AS3010	Aerogen Ltd.	Ireland	1.795.000	269.250.000
2.3	Bộ bẫy khí và kết nối dung dịch muối với dây truyền dịch	Bộ	22	CG-500D	ZOLL CIRCULATION Inc	Mỹ	10.700.000	235.400.000
2.4	Bộ đo huyết áp động mạch xâm nhập kèm dây đo áp lực tĩnh mạch trung tâm (CVP)	Bộ	810	AF-T0001 AF-T0002	Biometrix Ltd.	Israel	629.790	510.129.900
2.5	Kim gây tê đám rối thần kinh dài	Cái	675	001156-77	Pajunk Medizintechnologie GmbH	Đức	252.000	170.100.000
2.6	Ampu bóp bóng dùng 1 lần	Bộ	152	60103; 60105; 60107	Zhejiang Renon Medical Instrument Co., Ltd	Trung Quốc	170.000	25.840.000

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Gói 3: Vật tư tiêu hao cấp bách tiêu hóa, nhi								**1.914.066.133**
3.1	Bộ dây truyền dịch loại 3 bóng	Bộ	21	IC - 3893AE, IC - 3893CO	ZOLL CIRCULATION Inc	Mỹ	24.700.000	518.700.000
3.2	Dụng cụ lấy mẫu bệnh phẩm test HP	Cái	21.600	VDK-FB-18-160-O-P-A1 VDK-FB-18-160-W-O-B1 VDK-FB-23-160-O-P-A1 VDK-FB-23-160-O-O-B1	Jiangsu Vedkang Medical Science & Technology Co., Ltd	Trung Quốc	64.331	1.389.549.600
3.3	Catheter tĩnh mạch/động mạch rốn	Cái	71	270.03; 270.04	Vygon Portugal	Bồ Đào Nha	81.923	5.816.533
Gói 4: Vật tư tiêu hao cấp bách cấp cứu, điện quang								**1.998.908.700**
4.1	Catheter tĩnh mạch trung tâm 1 nòng người lớn	Cái	345	CVC-1 14G 20	Royal Fornia Medical Equipment Co., Ltd	Trung Quốc	166.950	57.597.750
4.2	Kim luồn tĩnh mạch không cánh	Cái	36.000	C201; C202; C203; C204; C205	Medifirst Co., Ltd	Hàn Quốc	9.700	349.200.000
4.3	Xylanh bơm thuốc cản quang dùng cho chụp DSA loại 1 nòng dạng chân trụ (sử dụng cho máy bơm cản quang L-F Illumena Néo)	Bộ	495	200204	Shenzhen Antmed Co.,Ltd.	Trung Quốc	146.650	72.591.750
4.4	Catheter nuôi ăn tĩnh mạch trung tâm từ tĩnh mạch ngoại biên cho trẻ sơ sinh thiếu tháng, cỡ 1Fr	Cái	264	1261201	VYGON Germany GmbH	Đức	1.600.000	422.400.000

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
4.5	Catheter động mạch đùi có đầu nhận cảm biến áp lực và nhiệt độ	Cái	120	PV2015L20-A	Pulsion Medical Systems SE	Đức	9.000.000	1.080.000.000
4.6	Ống nghiệm kích thước 18x180mm	Ống	7.133	GlobalRoll/ 18mm x 180mm	Hangzhou Rollmed Co., Ltd	Trung Quốc	2.400	17.119.200
Gói 5: Vật tư tiêu hao cấp bách gây mê hồi sức								**1.774.237.500**
5.1	Tấm dán hạ thân nhiệt các cỡ	Bộ	6	317-03; 317-05; 317-07; 317-09	Productos Para El Cuidado de la Salud de CV	Mexico	25.000.000	150.000.000
5.2	Thông folley 2 nhánh	Cái	18.000	Wellfoley (FG 06- FG 26)	Wellfoley ; Wellmed International Industries Pvt. Ltd	Ấn Độ	9.000	162.000.000
5.3	Bộ hút đàm kín	Cái	3.135	H205400; H206400; H208400; H210600; H212600	Ningbo Huakun Medical Equipment Co., Ltd.	Trung Quốc	178.500	559.597.500
5.4	(HFNC) Bình làm ẩm	Cái	210	VHC60	Vincent Medical Manufacturing Co.,Ltd	Trung Quốc	350.000	73.500.000
5.5	(HFNC) Ống thở dành cho người lớn	Cái	210	510-049	Vincent Medical Manufacturing Co.,Ltd	Trung Quốc	800.000	168.000.000

5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026
Giám đốc Bệnh viện ÀO XUÂN C ... a ký, 06/11/2026 08:09:17

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
5.6	Ghim khâu da tự động 35 mũi	Cái	850	8886803512/Covidien	Covidien	Dominica	320.000	272.000.000
5.7	Kim gây tê đám rối thần kinh ngắn	Cái	83	001156-74	Pajunk Medizintechnologie GmbH	Đức	232.000	19.256.000
5.8	Dụng cụ lấy máu mao mạch an toàn dùng một lần	Cái	184.942	03603539200	Asahi Polyslider Company, Limited/ Nhật Bản	Nhật Bản	2.000	369.884.000
Gói 6: Vật tư tiêu hao cấp bách đột quỵ								**1.997.538.560**
6.1	Kim sinh thiết có kim dẫn đường	Cái	780	GSNxxxx-X	Medikal ve Saglik Hizmetleri Ticaret Sanayi Limited Sirketi	Thổ Nhĩ Kỳ	480.000	374.400.000
6.2	Xi lanh tiêm thuốc cản quang cho hệ thống máy chụp CT (1 bộ gồm: 2 xilanh 200ml, 1 dây nối dài chữ Y, 1 ống lấy thuốc nhanh, 2 đầu lấy thuốc)	Cái	1.212	100107 (100107X1)	Shenzhen Antmed Co.,Ltd.	Trung Quốc	367.500	445.410.000
6.3	Canuyn tĩnh mạch ECMO các số	Cái	41	96670-115; 96670-117; 96670-119; 96670-121; 96670-123; 96670-125	Medtronic Mexico S. de R.L de CV	Mexico	12.600.000	516.600.000

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
6.4	Bộ cảm biến đo huyết áp động mạch và bộ phận cảm biến nhiệt	Bộ	102	PV8215	Pulsion Medical Systems SE	Đức	3.000.000	306.000.000
6.5	Dây hút dịch phẫu thuật loại dài	Cái	2.156	ST006:MPV;ST012:MPV;ST018:MPV	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam (MPV)	Việt Nam	11.500	24.794.000
6.6	Kim lấy máu chân không	Cái	126.036	CY-118 CY-119	Shangdong Chengwu Medical Products Factory	Trung quốc	960	120.994.560
6.7	Thòng lọng cắt polyp, dạng cắt nóng	Cái	1.163	VDK-SD-23-230-30-A1 VDK-SD-23-230-20-A1	Jiangsu Vedkang Medical Science & Technology Co., Ltd	Trung Quốc.	180.000	209.340.000
Gói 7: Vật tư tiêu hao cấp bách các chuyên khoa								**1.871.762.826**
7.1	Bộ dây truyền dịch loại 2 bóng	Bộ	1	CL-2295AE, CL-2295CO	ZOLL CIRCULATION Inc	Mỹ	17.700.000	17.700.000
7.2	Thông dẫn lưu màng bụng cỡ lớn	Cái	7.500	DR0710-M-01CH	Công ty TNHH Forte Grow Medical	Việt Nam	7.350	55.125.000
7.3	Dây dẫn đường mật, tụy đầu típ thẳng	Cái	180	VDK-ZGW-63-450-A VDK-ZGW-80-450-A VDK-ZGW-88-450-A	Jiangsu Vedkang Medical Science & Technology Co., Ltd	Trung Quốc.	1.639.000	295.020.000

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
7.4	Kim sinh thiết tủy xương (dùng 1 lần)	Cái	180	B-B500710/ B-B500810; GB1	German Medical Technology (Beijing) Co., Ltd.	Trung Quốc	198.000	35.640.000
7.5	Bộ dẫn đường tĩnh mạch	Bộ	48	96551	Medtronic Mexico S. de R.L de CV	Mexico	3.200.000	153.600.000
7.6	Áo nẹp cột sống vùng thắt lưng có cửa sổ phía sau	Cái	60	320	Công ty TNHH Hameco Hưng Yên	ORBE Việt Nam	495.000	29.700.000
7.7	Bộ chuyển tiếp	Bộ	50	5C4482A	Vantive US Healthcare LLC	Hoa Kỳ	315.000	15.750.000
7.8	Túi cho ăn nhỏ giọt	Cái	1.892	A3	Jiangxi Hawk Medical Supplies Co., Ltd.	Trung Quốc	39.690	75.093.480
7.9	Nút chặn kim luồn có cổng bơm thuốc	Cái	39.928	DMHC-A	Zibo Eastmed Healthcare Products Co., Ltd	Trung Quốc	546	21.800.688
7.10	Phin lọc khuẩn làm ấm, làm ẩm (HMEF) dùng cho người lớn	Cái	1.089	GZ-GL-5.	Zhejiang Renon Medical Instrument Co., Ltd	Trung Quốc	11.480	12.501.720
7.11	Khóa ba ngã dịch truyền có dây nối dài 10cm	Cái	27.424	9000EX	Ningbo Great Mountain Medical Instruments Co., Ltd	Trung Quốc	2.415	66.228.960
7.12	Dây nối bơm tiêm điện	Cái	18.377	ECO	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam (MPV)	Việt Nam	2.358	43.332.966

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
7.13	Kim tiêm nhựa	Cái	649.021	KT02: ECO	Công ty cổ phần Nhựa y tế Việt Nam (MPV)	Việt Nam	164	106.439.444
7.14	Thòng lọng cắt polyp, dạng cắt lạnh	Cái	1.033	VDK-CHS-23-230-10-C3 VDK-CHS-23-230-10-C3R	Jiangsu Vedkang Medical Science & Technology Co., Ltd	Trung Quốc	180.000	185.940.000
7.15	Ống thông bể thận – niệu quản JJ	Cái	759	GDJPxxx-BEO	Geotek Medikal ve Saglik Hizmetleri Ticaret Sanayi Limited Sirketi	Thổ Nhĩ Kỳ	220.500	167.359.500
7.16	Cassette in có nắp cho máy in cassette, lam kính SLEE	Cái	20.000	0109-1130-16; 0109-1130-12	CITOTEST LABWARE MANUFACTURING CO., LTD	Trung Quốc	1.312	26.240.000
7.17	Catheter chuyển phôi	Cái	88	1308000	CCD	Pháp	747.600	65.788.800
7.18	Đầu côn có lọc 0.1-10 µL	Cái	40.224	YPT0010-T-F-S	Yong Yue Medical Technology(Kunshan) Co.,Ltd	Trung quốc	617	24.818.208
7.19	Đầu côn có lọc 1-20ul	Cái	43.006	4136	Corning	Mỹ	2.460	105.794.760
7.20	La men 22x22mm	Cái	227.502	0340-1130	CITOTEST LABWARE Manufacturing Co.,Ltd	Trung quốc	250	56.875.500

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
7.21	La men kích thước 18x18mm	Cái	7.722	0340-0130	Citotest Labware Manufacturing Co., Ltd - Trung Quốc	Trung quốc	800	6.177.600
7.22	La men kích thước 22x40mm	Cái	113.893	0340-3110	Citotest Labware Manufacturing Co., Ltd - Trung Quốc	Trung quốc	450	51.251.850
7.23	Lam kính hóa mô miễn dịch tích điện dương	Cái	7.800	BSB 7028	BioSB	Mỹ	11.880	92.664.000
7.24	Lưỡi dao cắt tiêu bản	Cái	2.075	08-636-0; 08-635-0; 08-635-1	ERMA (KAI)	Nhật Bản	45.100	93.582.500
7.25	Ống ly tâm 1,7 ml	Ống	79.221	MCT-175-C	Corning (Brand:Axygen)	Trung Quốc	850	67.337.850
Gói 8: Vật tư tiêu hao cấp bách phòng mổ								**1.570.199.582**
8.1	Vật liệu cầm máu	Miếng	135	Ký, mã/model: F15 Nhãn hiệu: SurgiGuard	Samyang Biopharm Corporation	Hàn Quốc	420.000	56.700.000
8.2	Phin lọc máy thở	Cái	8.250	HTA1311	Hitec Medical Co., Ltd	Trung Quốc	9.600	79.200.000

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
8.3	Tay dao mổ điện	Cái	3.380	80307	Yueh Sheng Electronic Industrial Co., Ltd.	Đài Loan	27.400	92.612.000
8.4	Bộ dẫn lưu vết mổ dung tích bé	Bộ	650	B-20010	Conod Medical Co., Ltd	Trung Quốc	84.000	54.600.000
8.5	Clip mạch máu dùng trong phẫu thuật mổ mở và mổ nội soi các cỡ (Hemolock)	Cái	2.432	ELC01ML06 ELC01L06 ELC01XL06	EndoSystem (Wuhan) Medical Technology Co.,Ltd	Trung Quốc	24.150	58.732.800
8.6	Điện cực dán	Cái	183.984	YD55	Zhejiang Renon Medical Instrument Co., Ltd	Trung Quốc	1.080	198.702.720
8.7	Chỉ đơn sợi số 3/0 tiêu chậm	Sợi	900	PD Synth	Healthium Medtech	Ấn Độ	59.000	53.100.000
8.8	Chỉ đơn sợi số 4/0 tiêu chậm	Sợi	1.473	PD Synth	Healthium Medtech	Ấn Độ	59.000	86.907.000
8.9	Chỉ đơn sợi số 5/0 tiêu chậm	Sợi	1.508	PD Synth	Healthium Medtech	Ấn Độ	66.000	99.528.000
8.10	Chỉ khâu mạch máu 3/0	Sợi	1.198	8F90DZ26DA	Healthium Medtech Limited	Ấn Độ	89.250	106.921.500
8.11	Chỉ khâu mạch máu 6/0	Sợi	708	20S07D	Peters Surgical	Pháp	166.950	118.200.600

5161_PHAN HOÀNG TÙNG_08:17 06/11/2026
Giam c B nh vi n ÁO XUÂN C a ky, 06/11/2026 08:09:17

Mã văn bản: 8704/QĐ-BM
Số văn bản: 8704
Ngày ban hành: 06/11/2026

STT	Danh mục vật tư tiêu hao	Đơn vị tính	Số lượng	Ký mã hiệu	Hãng SX/ xuất xứ	Xuất xứ	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
8.12	Chỉ không tan đơn sợi số 4/0	Sợi	1.190	TRULON	Healthium Medtech	Ấn Độ	10.800	12.852.000
8.13	Chỉ không tan đơn sợi số 5/0	Sợi	1.010	TRULON	Healthium Medtech	Ấn Độ	19.000	19.190.000
8.14	Chỉ không tiêu đơn sợi Polyamid số 6/0	Sợi	393	NML060RCN12C045-1	Kollsut International Inc.	UNITED STATES	25.700	10.100.100
8.15	Chỉ phẫu thuật mạch máu số 5/0, dài 75cm, kim ngắn	Sợi	433	PPL050TPN13B075-2	Kollsut International Inc	UNITED STATES	114.000	49.362.000
8.16	Chỉ phẫu thuật mạch máu số 5/0, dài 90cm, kim dài	Sợi	723	20S10H	Peters Surgical	Pháp	119.994	86.755.662
8.17	Chỉ sợi bện Polyglactin số 2/0 kim tròn	Sợi	784	TRUSYNTH	Healthium Medtech	Ấn Độ	30.800	24.147.200
8.18	Chỉ sợi bện tiêu chậm 2/0	Sợi	2.076	PLV020TPN26B070-1	Kollsut International Inc.	UNITED STATES	53.000	110.028.000
8.19	Chỉ sợi bện tiêu chậm 3/0	Sợi	7.121	TRUSYNTH	Healthium Medtech	Ấn Độ	30.800	219.326.800
8.20	Chỉ sợi bện tiêu chậm 4/0	Sợi	1.079	TRUSYNTH	Healthium Medtech	Ấn Độ	30.800	33.233.200
Tổng cộng:								**15.091.433.201**
(Bằng chữ: Mười lăm tỷ, không trăm chín mươi mốt triệu, bốn trăm ba mươi ba nghìn, hai trăm linh một đồng./.)								

Tài liệu nội bộ. Nghiêm cấm phát tán và sử dụng trái phép dưới mọi hình thức